Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội
Tên trường/trung tâm: **THPT MẠC ĐĨNH CHI**
Mã trường: **2224**

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG TUYỂN VÀO 10 ĐỢT 2
NĂM HỌC 2026-2027

TT	Họ và tên	NV 1	NV 2	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Ghi chú	Lớp CLC
1	TẠ THỊ MAI PHƯƠNG	3	4	8/6/2011	NỮ	HIỀN NINH	9C		
2	NGUYỄN HÀ LINH	1	2	1/14/2011	NỮ	XUÂN HOÀ	9A5		
3	NGUYỄN THỊ THUỲ LINH	3	4	11/28/2011	NỮ	TIẾN THẮNG	9G		
4	LƯU NAM KHÁNH	3	3	9/6/2011	NAM	PHẠM HỒNG THÁI	9B		
5	TẠ THÁI SƠN	5	4	1/26/2011	NAM	CAO MINH	9A3		
6	HOÀNG QUANG HIẾU	4	3	10/5/2011	NAM	HAI BÀ TRƯNG	9A4		
7	NGUYỄN HỮU PHÚC	3	4	7/31/2011	NAM	MINH TRÍ	9A5		
8	NGUYỄN TUẤN HƯNG	4	4	11/27/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A7		X
9	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA ANH	4	3	12/22/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A4		
10	NGÔ KHÁNH PHI LONG	4	5	4/11/2011	NAM	KIM HOA	9A3		X
11	ĐỖ BẢO NGỌC	4		3/25/2011	NỮ	PHÚC THẮNG	9A4		
12	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	3		5/24/2011	NỮ	ĐẠI THỊNH	9A2		X
13	CHU ANH KIỆT	3		5/27/2011	NAM	THANH LÂM B	9D		X
14	ĐỖ THỊ THUỲ DƯƠNG	4	3	6/14/2011	NỮ	THANH LÂM A	9A3		
15	NGUYỄN PHƯƠNG ÁNH	4	3	9/10/2011	NỮ	THANH LÂM A	9A2		
16	NGÔ KỲ KHOA	4	4	2/19/2011	NAM	LÊ HỒNG PHONG	9A3		X
17	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	4	5	2/3/2011	NAM	TRUNG GIÃ	9E		
18	NGUYỄN QUANG NGUYỄN	3		7/10/2011	NAM	NAM VIÊM	9A4		X
19	BÙI DUY NAM	4	5	3/1/2011	NAM	ĐỒNG XUÂN	9A4		
20	NGUYỄN KHẮC QUỐC LÊ	4		5/14/2011	NAM	KIM HOA	9A3		
21	NGUYỄN TIẾN MINH	4		11/11/2011	NAM	KIM HOA	9A4		
22	BÙI CÔNG THÀNH	5	4	7/16/2011	NAM	TÂN DÂN	9A4		
23	NGUYỄN TIẾN HƯNG	5	4	6/4/2011	NAM	TIỀN CHÂU	9A3		
24	TRẦN ĐĂNG DUY	5	4	10/17/2011	NAM	LÊ HỒNG PHONG	9A4		
25	LÊ QUỐC BẢO	3	5	9/28/2011	NAM	LÊ HỒNG PHONG	9A1		
26	VŨ THỊ QUỲNH ANH	5	4	8/1/2011	NỮ	TÂN DÂN	9A4		
27	NGUYỄN THIÊN NHƯ QUỲNH	4	4	3/20/2011	NỮ	ĐỒNG XUÂN	9A2		X
28	VŨ TUẤN HƯNG	5	4	9/9/2011	NAM	CAO MINH	9A6		
29	LÊ THỊ DIỄM QUỲNH	3		12/12/2011	NỮ	TIẾN THỊNH	9C		X
30	NGUYỄN DƯƠNG AN	4		2/6/2010	NAM	MINH PHÚ	9A4		X
31	NGUYỄN THẢO VY	3		10/4/2011	NỮ	CHI ĐÔNG	9B		
32	DƯƠNG PHƯƠNG NHI	4	5	3/27/2011	NỮ	XUÂN HOÀ	9A7		X
33	ĐINH QUỐC VIỆT	5		9/4/2011	NAM	CAO MINH	9A2		
34	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	5		10/31/2011	NAM	CAO MINH	9A5		
35	NGUYỄN THẮNG TÙNG	4	3	6/24/2011	NAM	CHI ĐÔNG	9B		X
36	NGUYỄN DUY HƯNG	3	4	4/30/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A6		X
37	ĐẶNG QUANG DŨNG	3	4	12/19/2011	NAM	CAO MINH	9A2		
38	HOÀNG KHÁNH LINH	3	4	11/11/2011	NỮ	THANH LÂM B	9A		X
39	ĐINH HỒNG HƯƠNG	3	4	7/20/2011	NỮ	HÙNG VƯƠNG	9A5		X
40	NGUYỄN PHÚ HẢI	3	4	6/4/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A5		X
41	ĐẶNG BẮC KIỀU PHONG	3	4	7/28/2011	NAM	KIM HOA	9A2		
42	TRỊNH ĐỨC ANH	3	4	8/7/2011	NAM	PHẠM HỒNG THÁI	9B		X
43	HÀ MINH HUY	5	4	7/6/2011	NAM	THANH LÂM B	9C		
44	NGUYỄN MINH ĐỨC	5	4	12/5/2010	NAM	CHI ĐÔNG	9C		
45	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	4		3/16/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A4		X
46	NGUYỄN NGỌC TÚ MỸ	3		9/5/2011	NỮ	QUANG MINH	9I		X

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội
Tên trường/trung tâm: **THPT MẠC ĐĨNH CHI**

Mã trường: **2224**

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG TUYỂN VÀO 10 ĐỢT 2
NĂM HỌC 2026-2027

TT	Họ và tên	NV 1	NV 2	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Lớp	Ghi chú	Lớp CLC
47	NGUYỄN VĂN LĨNH	4	3	6/27/2011	NAM	TÂN DÂN	9A2		X
48	VŨ THỊ HƯƠNG GIANG	4		4/14/2011	NỮ	ĐỒNG XUÂN	9A1		X
49	NGUYỄN HẢI NAM	4	3	11/26/2011	NAM	HÙNG VƯƠNG	9A2		
50	NGUYỄN HOA HỒNG	4	3	7/18/2011	NỮ	QUANG MINH	9C		
51	NGUYỄN HÀ MY	5	4	11/2/2011	NỮ	MINH PHÚ	9A6		
52									
53									
54									
55									
56									
57									
58									
59									
60									

Danh sách có: …. học trúng tuyển đợt 2.

Hà Nội, ngày ….tháng…....năm 2026

Người Lập Biểu

NGUYỄN ĐĂNG THỊNH

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG

T.S ĐỖ THANH HƯƠNG